

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **310/2021/HSST**
Ngày 13/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành.
2. Ông Trần Xuân Viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Chính, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 320/2021/HSST ngày 18/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 311/2021/QĐXXST-HS ngày 23/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Ngọc Đ, sinh ngày 06 tháng 2 năm 1988.

Tên gọi khác: Không, Nơi cư trú: Xóm N, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Tự do. Con ông: Phạm Văn Đ, sinh năm 1962. Con bà: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1967. Vợ: Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1987 (đã ly hôn). Có 01 con, sinh năm 2013. Gia đình có 2 anh em. Bị cáo là con thứ nhất. Tiền án: Không. Nhân thân: Không.

- Tiền sự: + Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 48 ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đối với Đ, thời hạn 14 tháng, chấp hành xong ngày 11/10/2020.

+ Tại Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 15 ngày 03/02/2021 của Ủy ban nhân xã P, thành phố T, Đ phải chấp hành thời hạn 3 tháng.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2021 đến nay).

(Có mặt tại phiên tòa);

Người chứng kiến: Ông Dương Thanh C, sinh năm 1962, trú tại Xóm C, xã S, thành phố T. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 09/4/2021, tổ công tác của Công an xã SC, thành phố T làm nhiệm vụ tại khu vực xóm 6, xã SC, phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Nam thanh niên khai tên là Phạm Ngọc Đ và tự giác lấy từ túi quần bỏ phía trước bên phải Đ đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Kiểm tra thấy bên trong gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng, Đ khai là ma túy Heroine mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Ngọc Đ có khối lượng là 0,122 gam, lấy 0,041 gam cho vào bì niêm phong ký hiệu Đ1 gửi giám định, còn lại 0,081 gam cho vào bì niêm phong ký hiệu Đ2 để lưu kho.

Tại bản Kết luận giám định số 736/KL-KTHS ngày 18/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu Đ1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,122 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Ngọc Đ khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ 20 phút ngày 09/4/2021, Đ đi bộ từ nhà ở xã P đến khu vực gần đường tròn T tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây Đ gặp và mua được 01 gói Heroine của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 100.000đ. Đ cất gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần bỏ phía trước bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi để sử dụng nhưng khi đến đoạn đường dân sinh thuộc xóm 6, xã SC thì bị tổ công tác của Công an xã SC, thành phố T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Phạm Ngọc Đ phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án (BL: 43-45; 46-47; 48-57; 58-62).

Vật chứng của vụ án: - 01 bì niêm phong ký hiệu Đ1, bên trong mẫu Đ1 và vỏ bao gói mẫu Đ1 hoàn trả vụ Phạm Ngọc Đ của Phòng PC09.

- 01 bì niêm phong ký hiệu Đ2, bên trong chứa ma túy Heroine.

Hiện vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 331/CT-VKSNDTPTN ngày 18/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Phạm Ngọc Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc Đ phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề xuất xử phạt Phạm Ngọc Đ mức án tù từ 18 đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hội 09 giờ 10 phút ngày 9/4/2021, tại khu vực xóm 6, xã SC, thành phố Th, Phạm Ngọc Đ có hành vi tàng trữ 0,122 gam ma túy , loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã SC, thành phố T phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ 0,122 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản

1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”.

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên vào năm 2019 và đã chấp hành xong vào năm 2020 và vào tháng 02/2021 UBND xã Phúc Hà, thành phố Thái Nguyên đã quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường..với thời hạn là 03 tháng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu và đã có 02 tiền sự .. bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội lại nghiện ma túy mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý do đó nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội. HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù là phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu Đ1, bên trong mẫu Đ1 và vỏ bao gói mẫu Đ1 hoàn trả vụ Phạm Ngọc Đ của Phòng PC09; 01 bì niêm phong ký hiệu Đ2, bên trong chứa ma túy Heroine.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí:

- Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Phạm Ngọc Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Phạm Ngọc Đ **18** (*mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/4/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu Đ1, bên trong chứa 0,031 gam mẫu Đ1 và vỏ bao gói mẫu Đ1 hoàn trả vụ Phạm Ngọc Đ của Phòng PC09 và 01 bì niêm phong ký hiệu Đ2, bên trong chứa 0,081 gam ma túy Heroine.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng số 443 ngày 10/6/2021

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Ngọc Đ phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chính

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Duy Chính

